

MICROSOFT POWER POINT

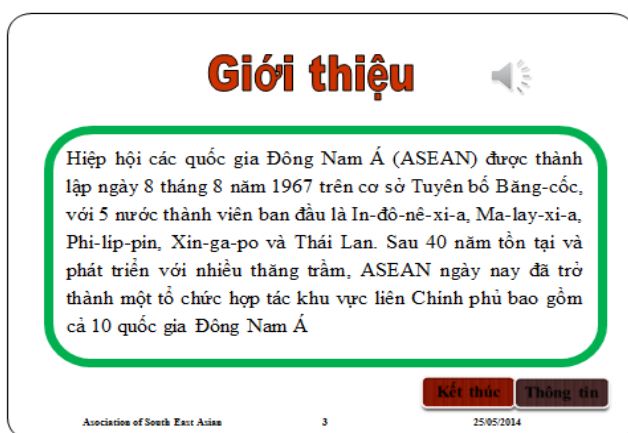
BÀI TẬP 1:



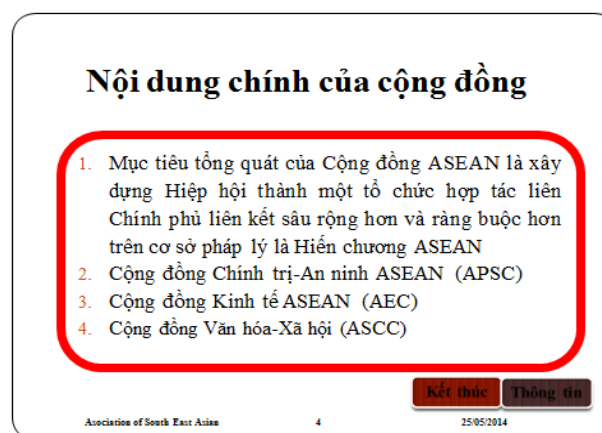
Slide 01



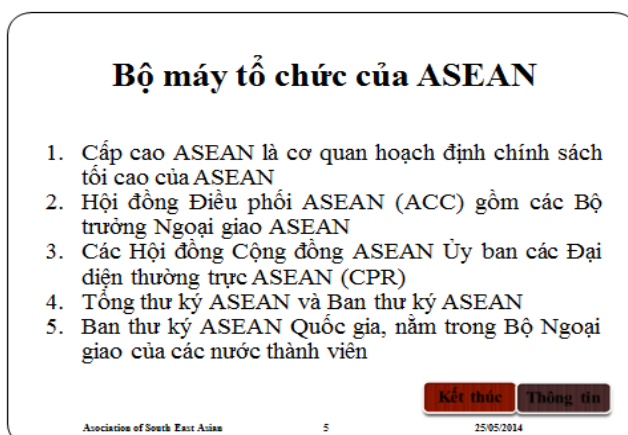
Slide 02



Slide 03



Slide 04



Slide 05

Yêu cầu:

1. Tạo trình diễn gồm 05 slides theo mẫu (chọn themes Equity)
2. Thiết lập hiệu ứng chuyển tiếp giữa các slide (slide transitions) tùy ý nhưng phải khác nhau ở các slide
3. Ở slide 01, 02, 03 chèn và định dạng WordArt theo mẫu
4. Ở slide 02, chèn liên kết đến các slide 03, 04, 05

- Click “Giới thiệu” đi đến slide 03
- Click “Nội dung chính của cộng đồng” đi đến slide 04
- Click “Bộ máy tổ chức của ASEAN” đi đến slide 05

5. Ở slide 01

- Chèn hình (có thể chèn ảnh khác)
- Tại slide 03 chèn file âm thanh Claps Cheers.WAV cho phát khi người dùng click chuột
- Đặt hiệu ứng xuất hiện cho hình trong slide

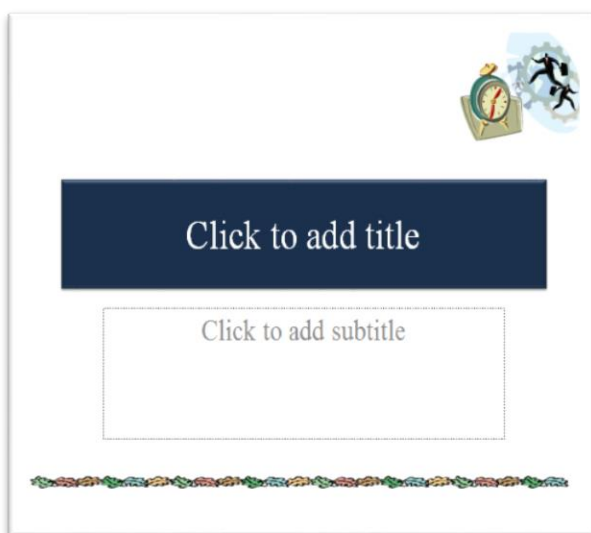
6. Sử dụng Slide Master

- Tạo nút “Kết thúc” và nút “Thông tin” sao cho chỉ xuất hiện ở các slide 02, 03, 04, 05
- Khi click nút “Kết thúc” sẽ kết thúc trình diễn
- Khi click nút “Thông tin” sẽ đi đến slide 02
- Tại Footer ghi tên slide “Association of South East Asian”, đánh số slide, ngày kiểm tra, trừ slide 01.

7. Đặt mật khẩu để bảo vệ tài liệu không cho người khác mở và chỉnh sửa tập tin
(password for open: 123, password for modify: 456)

BÀI TẬP 2:

Câu 1: Hãy dùng Slide Master để thiết kế Theme như mẫu sau:




Mẫu của slide **Title**



Mẫu của slide **Title and Content**

Câu 2 : Hãy dùng Theme đã tạo ở câu 1 để tạo tập tin trình diễn theo mẫu sau:

KỸ NĂNG QUẢN LÝ THỜI GIAN



Đặc tính thời gian

Nguyên tắc SMART

Lập kế hoạch/hoạch định công việc

Ma trận quản lý thời gian

1

ĐẶC TÍNH CỦA THỜI GIAN

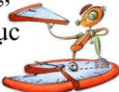


- Thời gian là của chung.
- Thời gian là một hằng số.
- Thời gian không bao giờ ngừng lại.
- Thời gian không thể được điều chỉnh.
- Thời gian không thể được mua bán, trao đổi.

2

NGUYÊN TẮC SMART

- **S-Specific**: Cụ thể, rõ ràng và dễ hiểu;
- **M-Measurable**: Đo đếm được;
- **A-Achievable**: Có thể đạt được bằng chính khả năng của mình;
- **R-Realistic**: Thực tế, không viển vông;
- **Time bound**: Thời hạn để đạt được mục tiêu đã vạch ra.



3

LẬP KẾ HOẠCH hoặc HOẠCH ĐỊNH CÔNG VIỆC

1. Xác định mục tiêu
2. Liệt kê những việc phải làm
3. Ước tính thời gian cần thiết
4. Cân nhắc mức độ ưu tiên
5. Quyết định thực hiện
6. Lên lịch trình thực hiện

4

MA TRẬN QUẢN LÝ THỜI GIAN

	KHẨN CẤP	KHÔNG KHẨN CẤP
QUAN TRỌNG	<ul style="list-style-type: none"> • Khủng hoảng • Các vấn đề cấp bách • Các dự án đến hạn • Công việc tồn đọng 	<ul style="list-style-type: none"> • Làm việc trong chiến lược • Xây dựng quan hệ • Tìm kiếm cơ hội • Lập kế hoạch
KHÔNG QUAN TRỌNG	<ul style="list-style-type: none"> • Các việc đột xuất • Thư từ, e-mail • Họp hành • Các vấn đề cấp bách 	<ul style="list-style-type: none"> • Các công việc vô bổ • Điện thoại • Tán gẫu • Hoạt động “giải trí”

END

5

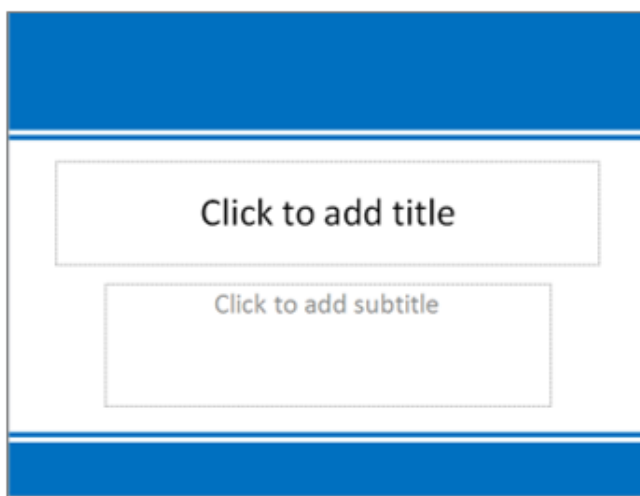
YÊU CẦU:

1. Tạo được 5 Slides theo thứ tự đúng mẫu.
2. Chèn và định dạng hình (có thể chọn hình khác) ở các Slide 1, 2, 3 đúng mẫu.
3. Chèn sơ đồ dạng “Basic Matrix”, nhập nội dung và định dạng đúng mẫu trên Slide 1.
4. Nhập đầy đủ nội dung và định dạng đúng mẫu các Slides 2, 3, 4.
5. Chèn table, nhập nội dung và định dạng đúng mẫu trên Slide 5.
6. Tạo các liên kết trên Slide 1 sao cho:
 - a. Khi click vào **Đặc tính thời gian** thì di chuyển đến Slide 2.
 - b. Khi click vào **Nguyên tắc SMART** thì di chuyển đến Slide 3.
 - c. Khi click vào **Lập kế hoạch/hoạch định công việc** thì di chuyển đến Slide 4.

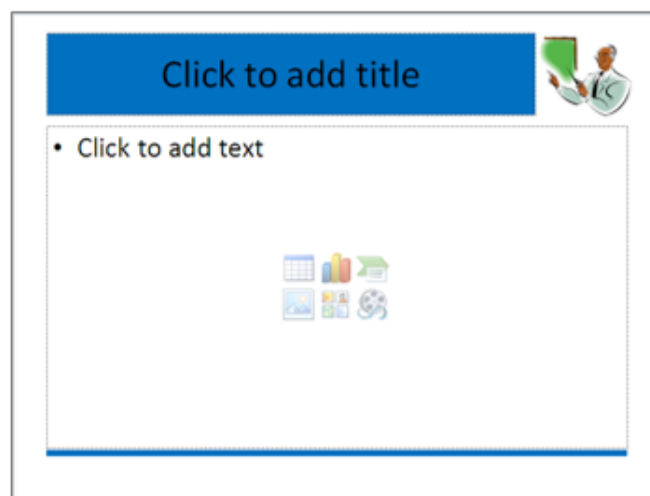
- d. Khi click vào **Ma trận quản lý thời gian** thì di chuyển đến Slide 5.
- Thiết lập hiệu ứng chuyển tiếp slide cho tất cả các slide (chọn hiệu ứng tùy ý) và đặt thời gian tự động chuyển tiếp giữa các Slides là 2 giây.
 - Thiết lập thuộc tính trình chiếu tự động phát lặp lại cho đến khi nhấn phím ESC để kết thúc.
 - Đặt họ tên thí sinh tại Footer và đánh số Slide, trừ Slide tiêu đề (Title Slide) không hiện Footer.
 - Thiết lập sao cho khi click chuột vào nút END trên slide số 5 thì kết thúc trình chiếu, trở lại màn hình soạn thảo PowerPoint.

BÀI TẬP 3:

Câu 1: Hãy dùng Slide Master để thiết kế Theme như mẫu sau:



Mẫu của slide **Title**



Mẫu của slide **Title and Content**

Câu 2: Hãy dùng Theme đã tạo ở câu 1 để tạo tập tin trình diễn theo mẫu sau:

KỸ NĂNG THUYẾT TRÌNH

1

ĐỊNH NGHĨA

Thuyết trình là quá trình tác động lên thị giác của người nghe để truyền đạt thông tin đến họ.

2

MỤC ĐÍCH

Qua việc trình bày những vấn đề trong bài thuyết trình nhằm đưa ra giải pháp, tạo nên sự thay đổi trong hành động của người nghe.

3

CÁC YẾU TỐ (3P)

- Purpose (Mục đích) : Trình bày cái gì?
- Place (Địa điểm) : Trình bày ở đâu?
- People (Đối tượng) : Trình bày cho ai?

4

PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

1. Trình bày theo phương pháp tổng quát, chi tiết rồi tổng quát.
2. Bắt đầu phần mở đầu một cách xúc tích và cô đọng nhất.
3. Trình bày to, rõ ràng và chậm rãi.
4. Điều chỉnh nội dung cần phát biểu cho phù hợp với thời gian còn lại.
5. Hãy nở một nụ cười, sử dụng cử chỉ và điệu bộ thích hợp.
6. Thỉnh thoảng khuấy động bằng vài từ ngữ, cử chỉ hài hước.
7. Khi trình bày những thông tin quan trọng, hãy dừng lại một chút.
8. Liên tục quan sát thái độ và phản ứng của người nghe.
9. Nhìn thẳng về phía trước và trình bày.

END

5

YÊU CẦU:

1. Tạo được 5 Slides theo thứ tự đúng mẫu.
2. Chèn và định dạng hình (có thể chọn hình khác) ở các Slides 1, 2, 4 đúng mẫu.
3. Chèn sơ đồ dạng “Grid Matrix”, nhập nội dung và định dạng đúng mẫu trên Slide 1.
4. Nhập đầy đủ nội dung và định dạng đúng mẫu các Slides 2, 3, 4, 5.
5. Chèn Shapes, nhập nội dung và định dạng đúng mẫu trên các Slides 2, 3.
6. Tạo các liên kết trên Slide 1 sao cho:
 - Khi click vào **Định nghĩa** thì di chuyển đến Slide 2.
 - Khi click vào **Mục đích** thì di chuyển đến Slide 3.
 - Khi click vào **Các yếu tố** thì di chuyển đến Slide 4.
 - Khi click vào **Phương pháp tiến hành** thì di chuyển đến Slide 5.

7. Thiết lập hiệu ứng chuyển tiếp slide cho tất cả các slide bằng hiệu ứng Random bars và đặt thời gian tự động chuyển tiếp giữa các Slides là 3 giây.
8. Thiết lập thuộc tính chỉ trình chiếu từ Slide 2 đến Slide 5.
9. Đặt cụm “20/07/2014” tại Footer và đánh số Slide, trừ Slide tiêu đề (Title Slide) không hiện Footer.
10. Thiết lập sao cho khi click chuột vào nút **END** trên slide số 5 thì kết thúc trình chiếu, trở lại màn hình soạn thảo PowerPoint.

BÀI TẬP 4:

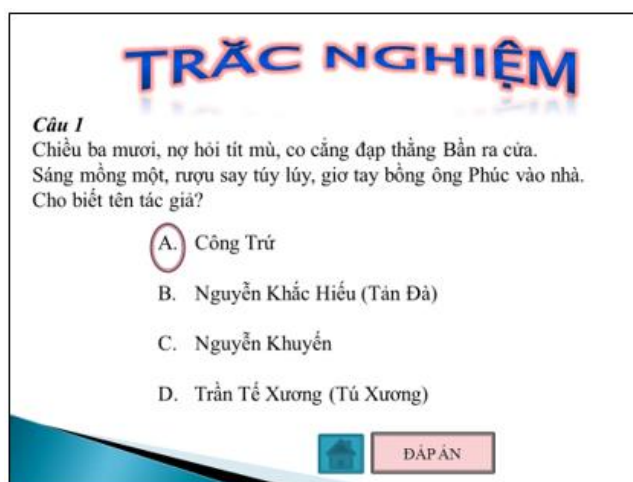
Nhập và định dạng tập tin trình diễn, lưu lại với tên Dovui.pptx



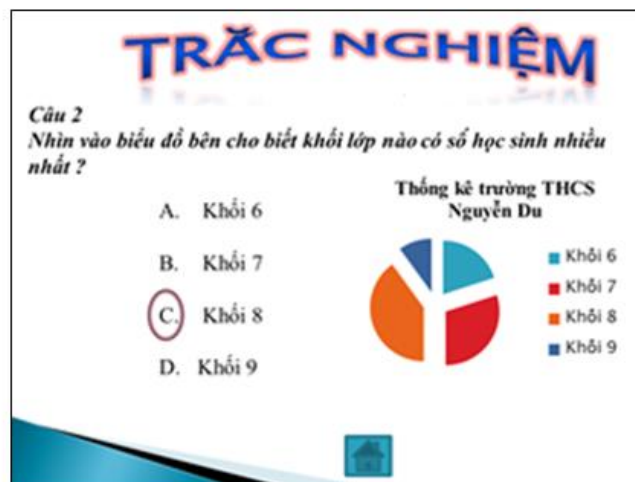
Slide 01



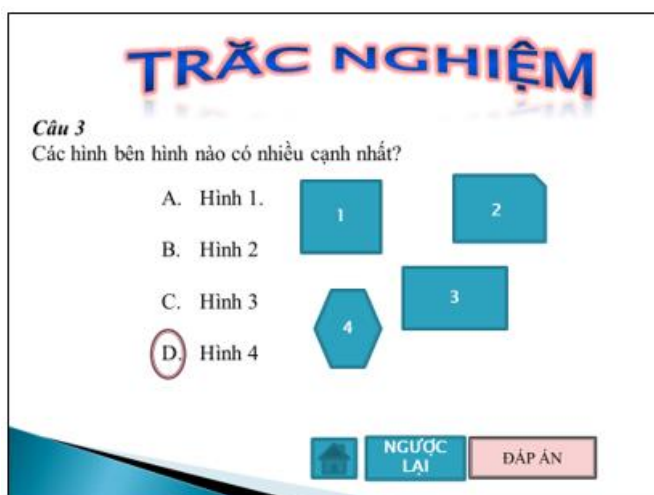
Slide 02



Slide 03



Slide 04



Slide 05

Yêu cầu:

1. Tạo trình diễn gồm 05 slides theo mẫu (chọn Theme Concourse).
2. Thiết lập hiệu ứng chuyển tiếp giữa các slides (slide transitions) tùy ý nhưng phải khác nhau ở các slides.
3. Vào slide Master chèn và định dạng WordArt “TRẮC NGHIỆM” theo mẫu, tại Footer ghi Họ và tên thí sinh, ngày kiểm tra, trừ Slide 1 không hiện Footer.
4. Ở slide 02, chèn liên kết đến các slide 03, 04, 05.
 - Click “Câu 1” đi đến slide 03
 - Click “Câu 2” đi đến slide 04
 - Click “Câu 3” đi đến slide 05
5. Ở slide 01
 - Chèn hình, WordArt đúng mẫu.
 - Chèn file âm thanh Telephone.WAV cho phát khi người dùng click chuột.
6. Ở slide 02, chèn Shapes và SmartArt đúng mẫu.
7. Ở slide 03, 04, 05
 - Ở Slide 4, vẽ biểu đồ đúng mẫu.
 - Sử dụng hiệu ứng Triggers khi click vào nút đáp án thì hình Oval mới xuất hiện tại phương án đúng.
 - Khi click nút “Home” sẽ đi đến slide 02.
8. Tạo hiệu ứng cho các đối tượng trên tất cả các slides.
9. Ở Slide 5, nút NGƯỢC LẠI cho phép trình chiếu các slide theo thứ tự ngược lại (slide 4, slide 3, slide 2, slide 1).

BÀI TẬP 5:

Nhập và định dạng tập tin trình diễn, lưu lại với tên **Powerpoint.pptx**

GIỚI THIỆU VỀ THIÊN ĐƯƠNG HAWAII


Tiểu bang Hawaii

Một số hình ảnh về Hawaii

Doanh thu từ du lịch

TIỂU BANG HAWAII

- ❖ Là quần đảo gồm 19 đảo và đảo san hô, nhiều đảo nhỏ và núi ngầm, ở vùng Bắc Thái Bình Dương; cách lục địa khoảng 3.700 kilômét.
- ❖ Hawaii là tiểu bang thứ 50 của Mỹ.



VIDEO

FIRST PREVIOUS NEXT LAST

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ HAWAII

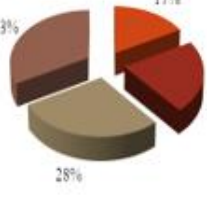
- Hawaii đã được xếp đầu danh sách 10 điểm du lịch tuần trăng mật quyến rũ nhất.




FIRST PREVIOUS NEXT LAST

DOANH THU TỪ DU LỊCH

	Tỷ Lệ Doanh Thu
Năm 2010	17%
Năm 2011	22%
Năm 2012	28%
Năm 2013	33%



Tỷ Lệ Doanh Thu


- Năm 2010
- Năm 2011
- Năm 2012
- Năm 2013



FIRST PREVIOUS NEXT LAST



BIỂU ĐỒ NGƯỢC LẠI

Yêu cầu:

1. Tạo tập tin trình diễn gồm có 4 slide với nội dung như trên bằng Themes **Equity**.
2. Tạo hiệu ứng chuyển tiếp Slide **Dissolve** cho tất cả các Slide.
3. Tạo liên kết Slide. Trong khi trình diễn,
 - Click vào **“Tiểu bang Hawaii”**: trình diễn Slide nội dung của Slide số 2.
 - Click vào **“Một số hình ảnh về Hawaii”**: trình diễn Slide nội dung của Slide số 3.
 - Click vào **“Doanh thu từ du lịch theo các năm”**: trình diễn Slide nội dung của Slide số 4.

4. Sử dụng Slide Master để tạo liên kết dạng nút lệnh . Trong khi trình diễn, có chức năng:

- Click vào nút lệnh  sẽ trình chiếu Slide 1.
- Click vào nút lệnh  sẽ trình chiếu Slide liền trước Slide hiện tại.

- Click vào nút lệnh  sẽ trình chiếu Slide liền sau Slide hiện tại.
 - Click vào nút lệnh  sẽ trình chiếu Slide 4.
5. Tạo hiệu ứng Entrance cho các đối tượng trên **tất cả các Slide**.
 6. Slide 2: Chèn video. Trong khi trình diễn, bấm vào “**VIDEO**” thì đoạn video mới bắt đầu phát.
 7. Slide 3: Chèn hình vào nội dung (**thí sinh có thể chọn hình khác**).
 8. Slide 4: Vẽ biểu đồ theo dữ liệu được cho trong Table và chọn định dạng đúng mẫu.
 9. Slide 4: Tạo hiệu ứng Entrance có Trigger sao cho khi trình diễn Slide 4, click vào nút “**BIỂU ĐỒ**” thì biểu đồ mới xuất hiện.
 10. Nút “**NGƯỢC LẠI**” trình chiếu các Slide theo thứ tự Slide 4, Slide 3, Slide 2, Slide 1.